

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 05-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Văn Mù.

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Khắc H, sinh ngày 02-5-1994, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố X, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Nguyên là Dân quân thường trực xã đội B (nay là phường đội B); trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Chí T2 và bà Phạm Thị Thúy P1 (chết); vợ là Trần Thị Mai N1 và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Nguyễn Thanh V, sinh ngày 20-10-1997, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp Q, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố Q, phường B, thị xã C, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Nguyên là Công an viên xã B (nay là phường B); trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Trang Thị H4; vợ và con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Nguyễn Chính N, sinh ngày 11-8-1993, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Tây

Ninh (nay là khu phố K, phường B, thị xã C, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Nguyên là Dân quân thường trực xã đội B (nay là phường đội B); trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Ngọc D; vợ và con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. Nguyễn Trung H1, sinh ngày 27-9-1999, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp Q, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố Q, phường B, thị xã C, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Nguyên là Dân quân thường trực xã đội B (nay là phường đội B); trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phi H4 và bà Phạm Thị Trọng T3; vợ và con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Bị hại*: Nguyễn Thị Thu H2, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 3, Ấp 1, xã Z, huyện J, tỉnh Tây Ninh (chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ 3, Ấp 1, xã Z, huyện J, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Lê Văn P, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp I, xã O, Huyện W, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Hoàng Thông T, sinh năm 2001; địa chỉ: Ấp R, xã Đ, huyện F, tỉnh Long An; có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1971; địa chỉ: Ấp R, xã Đ, huyện F, tỉnh Long An; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Việt T1, sinh năm 1972; địa chỉ: Đường L, phường U, quận M, thành phố Cần Thơ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 29-10-2018, Lê Văn P là Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện C (nay là thị xã C) cùng với Nguyễn Thanh V là Công an viên Công an xã B (nay là phường B); Nguyễn Chính N, Nguyễn Trung H1 và Phạm Khắc H là Dân quân thường trực xã đội xã B (nay là phường B) đi tuần tra theo Kế hoạch tuần tra, kiểm tra đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông của Công an huyện C (nay là thị xã C). Khi đến khu vực ấp Q1, xã B, huyện C (nay là phường B, thị xã C), P phát hiện 01 xe ô tô tải biển số 65C-101.11 do anh Nguyễn Việt T1 điều khiển có dấu hiệu quá tải nên ra tín hiệu dừng xe. Trong lúc, P đang kiểm tra giấy tờ xe ô tô tải thì thấy anh Nguyễn Hoàng Thông T, sinh năm 2001, điều khiển xe mô tô biển số 62P1-330.34 chở chị Nguyễn Thị Thu H2 ngồi phía sau không đội mũ bảo hiểm nên P ra tín hiệu dừng xe nhưng T không dừng mà bỏ chạy. Thấy vậy, V điều

khuyến xe mô tô biển số 70L1-346.05 chở H, còn N điều khiển xe mô tô biển số 70B2-0025 chở H1 đuổi theo xe của T và H2, còn P thì ở lại kiểm tra giấy tờ của xe ô tô tải.

Sau khi chạy theo được một đoạn khoảng 1.620 mét thì xe của V đuổi kịp xe của T, H ngồi phía sau cầm gậy tuần tra sơn màu đỏ - trắng đánh vào cổ tay trái của T 01 cái, T liền dùng chân đạp trúng vào xe của V rồi điều khiển xe vượt lên phía trước. V, H, N và H1 tiếp tục đuổi theo được một đoạn khoảng 210 mét thì H dùng gậy tuần tra đánh tiếp 01 cái trúng vào nón bảo hiểm của T nhưng T vẫn điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này, N điều khiển xe chở H1 vượt lên chạy song song với xe của T được một đoạn khoảng 170 mét thì N yêu cầu T dừng xe, T không chấp hành mà T1 gấp và giảm tốc độ để điều khiển xe chạy vòng ra phía sau xe mô tô của N nhằm tiếp tục bỏ chạy nhưng xe của T bị trượt ngã làm T và chị H2 té xuống đường bị thương tích. Chị H2 được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu, điều trị đến ngày 12-11-2018 thì tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 179/2018/TT ngày 17-12-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Chị Nguyễn Thị Thu H2 bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Trong quá trình điều tra, Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại xong.

Đối với Nguyễn Hoàng Thông T chỉ bị thương tích nhẹ, không nhập viện điều trị và có đơn từ chối giám định thương tích; không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSTrB ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng) đã truy tố các bị cáo Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 về tội “*Làm chết người trong khi thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 127 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Làm chết người trong khi thi hành công vụ*”; Căn cứ khoản 1 Điều 127, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Phạm Khắc H 30 đến 36 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Chính N 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù và xử phạt Nguyễn Trung H1 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù. Tất cả đều cho các bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm.

Về Biện pháp tư pháp xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 khai nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 29-10-2018, Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 trong khi thi hành công vụ, thấy xe mô tô do Nguyễn Hoàng Thông T điều khiển chở Nguyễn Thị Thu H2 ngồi phía sau vi phạm luật giao thông nên có hành vi rượt đuổi theo làm H2 té xuống đường bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Hành vi của Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của chị Nguyễn Thị Thu H2 một cách trái pháp luật nên N, H1, V và H phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 phạm tội “*Làm chết người trong khi thi hành công vụ*”.

[3] Xét thấy Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 127 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ. Xét mức đề nghị xử phạt hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp.

Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây đau đớn cho người bị hại, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này các bị cáo không có phân công vai trò của từng người mà tự giác cùng thực hiện, không có tổ chức, đây là đồng phạm giản đơn, tuy nhiên đối với bị cáo Phạm Khắc H tham gia rượt đuổi cùng với các bị cáo khác, lúc rượt đuổi bị cáo có dùng dụng cụ hỗ trợ đánh Nguyễn Hoàng Thông T 02 lần nên về trách nhiệm hình sự bị cáo có phần nặng hơn 03 bị cáo khác và 03 bị cáo này có mức hình phạt ngang bằng nhau là phù hợp.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại xong và đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn truy tố cho các bị cáo, ngoài ra bị cáo Phạm Khắc H đã thực hiện xong N vụ quân sự, bị cáo V có ông nội là người có công cách mạng, bản thân được tặng giấy khen hoàn thành xuất sắc công tác và bị cáo N được tặng giấy khen hoàn thành xuất sắc công tác.

Do đó, các bị cáo Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Do các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố và các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội là phù hợp.

[5] Biện pháp tư pháp:

- * Trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 đã bồi thường số tiền 135.000.000 đồng và Nguyễn Văn H3 (cha Nguyễn Hoàng Thông T) đã bồi thường số tiền 40.000.000 đồng, tổng cộng 175.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Ngọc A là người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy tố cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

- * Về xử lý vật chứng:

- 01 đôi dép nữ màu trắng, đen;

- 01 cây tầm vong được sơn màu đỏ, trắng dài 93cm, đường kính đầu lớn được sơn màu đỏ là 03 cm, đường kính đầu nhỏ được sơn màu trắng là 2,5 cm;

- 01 mũ bảo hiểm màu tím có in chữ “nón sơn” mặt trên bên trái mũ bảo hiểm bị bể lõm kích thước (4,5 x 02) cm.

Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 USB chuyển theo hồ sơ vụ án. Cần lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 127, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Khắc H 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm về tội “Làm chết người trong khi thi hành công vụ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm về tội “Làm chết người trong khi thi hành công vụ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chính N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm về tội “Làm chết người trong khi thi hành công vụ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm về tội “Làm chết người trong khi thi hành công vụ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Khắc H cho Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 cho Ủy ban nhân dân phường B, thị xã C, tỉnh Tây Ninh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo H, V, N và H1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp:

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận các bị cáo Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N, Nguyễn Trung H1 và Nguyễn Văn H3 (cha Nguyễn Hoàng Thông T) đã bồi thường số tiền 175.000.000 đồng cho Nguyễn Thị Ngọc A (người đại diện hợp pháp của người bị hại) xong, bà A không yêu cầu gì thêm.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nữ màu trắng, đen; 01 cây tầm vong được sơn màu đỏ, trắng dài 93cm, đường kính đầu lớn được sơn màu đỏ là 03 cm, đường kính đầu nhỏ được sơn màu trắng là 2,5 cm và 01 mũ bảo hiểm màu tím có in chữ “nón sơn” mặt trên bên trái mũ bảo hiểm bị bể lõm kích thước (4,5 x 02) cm. Tất cả vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng (nay là Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng) đang quản lý.

Lưu trữ trong hồ sơ vụ án 01 USB, đã chuyển theo hồ sơ vụ án.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Phạm Khắc H, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Chính N và Nguyễn Trung H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện hợp pháp người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an TX. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- UBND thị trấn G;
- UBND phường B;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đạt